**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

## Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/KDTM-ST Ngày 04/01/2023

*V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*

# NHÂN DANH

**NƢỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

## Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Phạm Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân và bà Vũ Thị Hòa

* *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.
* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà*: Bà Hoàng Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/KDTM - ST ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST- KDTM - ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Địa chỉ: Số 77, phố Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang Hiển - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Văn Sĩ - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội, chi nhánh Lào Cai.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Quốc Hưng - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Phố Mới - Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội. Có mặt

Bị đơn: Bà Nguyễn Thu Hương - Địa chỉ: Tổ 34, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hiện nay đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

# NỘI DUNG VỤ ÁN

## Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn Ngân hàng Thƣơng mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội trình bày:

* Về hợp đồng tín dụng: Ngày 17/01/2020 Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, chi nhánh Lào Cai - Phòng giao dịch Phố Mới đồng ý cấp tín dụng cho bà

Nguyễn Thu Hương 1.000.000.000 đồng *(Một tỷ đồng)* bằng hợp đồng tín dụng hạn mức số 08/2020/HĐHM-CN/SHB.110901, sau đó bà Nguyễn Thu Hương đã ký khế ước nhận nợ 900.000.000 đồng *(Chín trăm triệu đồng).* Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh hàng tạp hóa tổng hợp. Thời hạn cho duy trì hạn mức: 12 tháng (từ ngày 17/01/2020 đến 17/01/2021). Lãi suất cho vay là: 10,8%/năm áp dụng trong 03 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân. Lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh 03 tháng/ lần, mức lãi suất áp dụng trong kỳ điều chỉnh tiếp theo tối thiểu bằng mức lãi suất huy động tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 06 tháng trả lãi sau cao nhất Khách hàng cá nhân của bên A tại thời điểm điều chỉnh công (+) biên độ tối thiểu 2,8%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn áp dụng tại kỳ tính lãi gần nhất so với thời điểm quá hạn

Phương thức trả lãi tiền vay: trả lãi hàng tháng; trả gốc cuối kỳ

* Về tài sản bảo đảm cho các khoản vay: Căn cứ vào hợp đồng thế chấp tài sản số: 06/2020/HĐTC-CN/SHB.110901 ngày 17/01/2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội chi nhánh Lào Cai - Phòng giao dịch Phố Mới và bên thế chấp là bà Nguyễn Thu Hương, tài sản đảm bảo cho khoản vay là hai động sản của khách hàng, chi tiết cụ thể là :

+ 01 xe ô tô cứu thương mang nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A- 137.84, Màu xe: Trắng, Số khung: KMJWA66HYZM836472, Số máy: D4BYT353682, Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033914 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 18/12/2019, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 12 năm 2019 mang tên Nguyễn Thu Hương.

+ 01 Xe ô tô cứu thương mang nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A- 138.72, Màu xe: Trắng, Số khung: KMJWA94YZCT335269, Số máy: D4BZH697486, Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033977 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 18 tháng 12 năm 2019, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 12 năm 2019 mang tên Nguyễn Thu Hương.

* Về quá trình thực hiện Hợp đồng: Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng trên, bà Nguyễn Thu Hương đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho SHB nên toàn bộ khoản vay trên bị chuyển nợ quá hạn: Ngày 27/10/2020,đã giải ngân cho bà Nguyễn Thu Hương vay số tiền 900.000.000 đồng và đã trả lãi vay cho SHB với tổng số tiền là 17.882.598 đồng. Khoản vay đã quá hạn trả nợ lãi từ 26/10/2020, quá hạn trả nợ gốc 900.000.000 đồng từ 27/01/2021. Đến ngày 04/01/2023 bà Nguyễn Thu Hương còn nợ hợp đồng tín dụng trên số tiền tổng cộng là: 1.194.718.606 VNĐ (Bằng chữ: *Một tỷ, một trăm chín mươi tư nghìn, bẩy trăm mười tám đồng, sáu trăm linh sáu đồng*) trong đó: Nợ gốc: 900.000.000 đồng; Tổng lãi/phí: 294.718.606 (Bằng chữ: *Hai trăm chín mươi tư triệu, bẩy trăm mười tám nghìn, sáu trăm linh sáu đồng*)

Quan điểm của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội:

Tuyên buộc bà Nguyễn Thu Hương phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội tính đến ngày xét xử sơ thẩm 04/01/2023, tổng nghĩa vụ bà Nguyễn Thu Hương phải trả cho Ngân hàng hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh Lào Cai tổng số tiền là 1.194.718.606 *VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm chín mươi tư nghìn, bẩy trăm mười tám đồng, sáu trăm linh sáu đồng)* trong đó: Nợ gốc: 900.000.000 VNĐ (*Bằng chữ: Chín trăm triệu đồng*);

Nợ lãi trong hạn: 28.344.589 VNĐ *(Bằng chữ: Hai mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm tám mươi chín đồng);* Lãi quá hạn: 263.468.056 VNĐ (*Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi ba triệu, bốn trăm sáu mươi tám nghìn, không trăm năm sáu đồng);* Tiền lãi phạt chậm trả 2.905.961 VNĐ *(Hai triệu, chín trăm linh năm nghìn, chín trăm sáu mươi mốt đồng).*

Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội đã nhận được bản án số 65/2022/HSST ngày 5/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và được biết 02 xe ô tô Nguyễn Thu Hương thế chấp Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội là không có thật. Đề nghị Toà án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

## Quá trình tham gia tố tụng bà Nguyễn Thu Hƣơng trình bày:

Bà Nguyễn Thu Hương thừa nhận có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, chi nhánh Lào Cai một hợp đồng tín dụng số 08/2020/HĐHM- CN/SHB.110901 và hợp đồng thế chấp tài sản số: 06/2020/HĐTC- CN/SHB.110901 ngày 17/01/2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội chi nhánh Lào Cai - Phòng giao dịch Phố Mới và bên thế chấp là bà Nguyễn Thu Hương, tài sản đảm bảo cho khoản vay là hai xe ô tô cứu thương:

+ 01 xe ô tô cứu thương mang nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A- 137.84, Màu xe: Trắng, Số khung: KMJWA66HYZM836472, Số máy: D4BYT353682, Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033914 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 18/12/2019, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 12 năm 2019 mang tên Nguyễn Thu Hương.

+ 01 xe ô tô cứu thương mang nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A- 138.72, Màu xe: Trắng, Số khung: KMJWA94YZCT335269, Số máy: D4BZH697486, Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033977 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 18 tháng 12 năm 2019, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 12 năm 2019 mang tên Nguyễn Thu Hương.

Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, chi nhánh Lào Cai khởi kiện yêu cầu bà phải trả số tiền nợ gốc là 900.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 30/11/2022 là 277.974.825 đồng. Tổng cộng là: 1.177.974.825 đồng *(Một tỷ, một trăm bảy mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi bốn nghìn, tám trăm hai mươi lăm đồng)*

Tại quyết định số 05 ngày 18/6/2021 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, chi nhánh Lào Cai-Phòng giao dịch Phố Mới và bà đã thoả thuận về việc trả nợ, bà có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng SHB tổng số tiền là 979.794.146 đồng, trường hợp bà không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ đầy đủ thì ngân hàng có quyền phát mại tài sản thế chấp là 02 chiếc xe cứu thương. Hiện nay bà đang chấp hành án nên bà chưa thanh toán được số tiền trên cho ngân hàng.

Về án phí do bà đã có tiền gửi ở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, nên cơ quan thi hành án đã dùng số tiền đó của bà để nộp vào Ngân sách nhà nước. Bà đã nhận được Quyết định giám đốc thẩm số 23 ngày 19/8/2022 của Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và được biết quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 05 ngày 18/6/2021 của Toà án nhân dân thành

phố Lào Cai đã bị huỷ toàn bộ với lý do 02 chiếc xe ô tô cứu thương là không có thật (do bà thế chấp tại Ngân hàng).

Đối với tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A-137.84; 0l xe ô tô cứu thương nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A-138.72 đều mang tên Nguyễn Thu Hương. Tuy nhiên 02 chiếc xe trên là không có thật do bà Hương thuê về và làm giả giấy tờ đăng ký xe, biển kiểm soát xe mục đích để có tài sản đảm bảo để vay tiền Ngân hàng nên việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội Chi nhánh Lào Cai yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo 02 chiếc xe là không thể thực hiện được. Hiện tại bà Nguyễn Thu Hương đang chấp hành án.

Quan điểm của bà Nguyễn Thu Hương đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội Chi nhánh Lào Cai, bà nhất trí sẽ trả tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị đơn bà Nguyễn Thu Hương có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự, bị đơn bà Nguyễn Thu Hương đang chấp hành án có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy Toà án tiến hành xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, 123 của Bộ luật Dân sự; Điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Nguyễn Thu Hương có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội tính đến ngày 04/01/2023 tổng số tiền là 1.194.718.606 VNĐ (Bằng chữ: *Một tỷ, một trăm chín mươi tư nghìn, bẩy trăm mười tám đồng, sáu trăm linh sáu đồng*) trong đó: Nợ gốc: 900.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Chín trăm triệu đồng); Tổng lãi/phí: 294.718.606 (Bằng chữ: *Hai trăm chín mươi tư triệu, bẩy trăm mười tám nghìn,sáu trăm linh sáu đồng*); Tiền lãi vay trong hạn: 28.344.589 VNĐ (Bằng chữ: *Hai mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm tám mươi chín đồng*); Tiền lãi quá hạn 100%: 175.645.464 VNĐ (Bằng chữ: *Một trăm bẩy mươi năm triệu, sáu trăm bốn mươi năm nghìn, bốn trăm sau tư đồng*); Tiền lãi quá hạn 50%: 87.822.592 (Bằng chữ: *Tám mươi bẩy triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm chín mươi hai đồng*); Tiền lãi phạt chậm trả 2.905.961 VNĐ (*Hai triệu,*

*chín trăm linh năm nghìn, chín trăm sáu mươi mốt đồng*). Tuyên bố Hợp đồng thế chấp số 06/2020/HĐTC-CN/SHB.110901 ngày 17/01/2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội chi nhánh Lào Cai và bên thế chấp là bà Nguyễn Thu Hương là vô hiệu.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thu Hương có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn có mặt nguyên đơn.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng tín dụng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

1. Xét hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp:

[2.1] Xét hợp đồng tín dụng: Ngày 17/01/2020 Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội chi nhánh Lào Cai đồng ý cấp tín dụng cho bà Nguyễn Thu Hương 900..000.000 đồng *(Chín trăm triệu đồng)* bằng hợp đồng tín dụng hạn mức số 08/2020/HĐHM-CN/SHB.110901 sau đó bà Nguyễn Thu Hương đã ký khế ước nhận nợ 900.000.000 đồng *(Chín trăm triệu đồng*). Đối với 01 hợp đồng tín dụng này **v**ề hình thức hợp đồng tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hợp đồng dân sự, các bên tự nguyện tham gia ký kết, không bị ai ép buộc. Nội dung hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Xét hợp đồng bảo đảm:

Hợp đồng thế chấp tài sản số: 06/2020/HĐTC-CN/SHB.110901 ngày 17/01/2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội chi nhánh Lào Cai - Phòng giao dịch Phố Mới và bên thế chấp là bà Nguyễn Thu Hương, tài sản đảm bảo cho khoản vay là hai động sản của khách hàng, chi tiết cụ thể là :

+ 01 xe ô tô cứu thương mang nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A- 137.84, Màu xe: Trắng, Số khung: KMJWA66HYZM836472, Số máy: D4BYT353682, Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033914 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 18/12/2019, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 12 năm 2019 mang tên Nguyễn Thu Hương.

+ 01 Xe ô tô cứu thương mang nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A- 138.72, Màu xe: Trắng, Số khung: KMJWA94YZCT335269, Số máy:

D4BZH697486, Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033977 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 18 tháng 12 năm 2019, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 12 năm 2019 mang tên Nguyễn Thu Hương.

Tại quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 05/2021/QĐST-KDTM ngày 18/6/2021 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai quyết định: Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp bà Hương không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thu giữ, phát mại tài sản thế chấp là 02 xe ô tô cứu thương mang nhãn hiệu HUYNDAI có đặc điểm mô tả theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 06/2020/HĐTC-CN/SHB.110901 ngày 17/01/2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội chi nhánh Lào Cai và bên thế chấp là bà Nguyễn Thu Hương. Công văn số 02/TA-KNGĐT ngày 15/8/2021 Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai đề nghị Chánh án Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xem xét kháng nghị đối với Quyết định công nhận nêu trên theo thủ tục giám đốc thẩm.Tại Quyết định giám đốc thẩm số 23/2022/KDTM-GĐT ngày 19/8/2022 của Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã huỷ toàn bộ quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 05/2021/QĐST-KDTM ngày 18/6/2021 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai về vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội với bị đơn bà Nguyễn Thị Thu Hương. Công văn số 363/PC02 ngày 29/7/2021 của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lào Cai cung cấp: Xe ô tô biển kiểm soát 24A-137.84 đứng tên chủ xe là Hầu A Chúng; Xe ô tô biển kiểm soát 24A-138.72 đứng tên chủ xe là Thạch Văn Ánh, xác minh số khung, số máy của xe, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Hiện tại giấy đăng ký xe của 02 xe ô tô này Ngân hàng SHB chi nhánh Lào Cai đang quản lý. Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, xác định hành vi của Nguyễn Thu Hương có dấu hiệu phạm tội sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Kết luận giám định số 52/GĐTL ngày 09/8/2021 của Phòng kỹ thuật hìn sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Phôi của 02 giấy chứng nhậ đăng ký xe ô tô gửi giám định là giả; Hình dấu họ tên mang tên “Trung tá Nguyễn Đức Tùng” không được đóng trực tiếp mà được in bằng phương pháp in phun màu. Tại bản án số 65/2022/HSST ngày 05/7/2022 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu Hương phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù.

Các tài sản thế chấp mang tên bà Nguyễn Thu Hương là chủ sở hữu, việc thế chấp hoàn toàn tự nguyện, hợp đồng thế chấp được lập thành văn bản, các bên chủ thể tham gia giao kết là người có thẩm quyền, cùng thống nhất về quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng, tuy nhiên toàn bộ giấy tờ xe ô tô cứu thương nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A-137.84 và xe ô tô cứu thương nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A-138.72 chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thu Hương đều là giấy tờ giả và 02 chiếc xe trên đều không có thật do bà Hương thuê làm giả để có tài sản đảm bảo khoản vay của mình với Ngân hàng. Như vậy hợp đồng thế chấp vi phạm điều cấm của pháp luật và trái với đạo đức xã hội. Hợp đồng thế chấp bằng những tài sản không có thật, đăng ký chủ sở hữu toàn bộ là giấy tờ giả.

[2.3] Quá trình thực hiện hợp đồng: Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội chi nhánh Lào Cai đã tiến hành giải ngân cho bà Nguyễn Thu Hương theo Hợp đồng

cho vay số 08/2020/HĐHM-CN/SHB.110901: Số tiền cho vay theo hợp đồng: 900.000.000 VND (*Bằng chữ: Chín trăn triệu đồng).* Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bà Nguyễn Thu Hương đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho ngân hàng nên toàn bộ khoản vay bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 26/10/2020. Như vậy bà Nguyễn Thu Hương đã vi phạm hợp đồng không thực hiện nghĩa vụ trả gốc, lãi theo hợp đồng.

1. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội xác định tính đến ngày 04/01/2023 bà Nguyễn Thu Hương phải trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh Lào Cai tổng số tiền là 1.194.718.606 VNĐ (Bằng chữ: *Một tỷ, một trăm chín mươi tư nghìn, bẩy trăm mười tám đồng, sáu trăm linh sáu đồng*) trong đó: Nợ gốc: 900.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Chín trăm triệu đồng); Tổng lãi/phí: 294.718.606 (Bằng chữ: *Hai trăm chín mươi tư triệu, bẩy trăm mười tám nghìn,sáu trăm linh sáu đồng*); Tiền lãi vay trong hạn:

28.344.589 VNĐ (Bằng chữ: *Hai mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm tám mươi chín đồng*); Tiền lãi quá hạn 100%: 175.645.464 VNĐ (Bằng chữ: *Một trăm bẩy mươi năm triệu, sáu trăm bốn mươi năm nghìn, bốn trăm sau tư đồng*); Tiền lãi quá hạn 50%: 87.822.592 (Bằng chữ: *Tám mươi bẩy triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm chín mươi hai đồng*); Tiền lãi phạt chậm trả 2.905.961 VNĐ (*Hai triệu, chín trăm linh năm nghìn, chín trăm sáu mươi mốt đồng*). Việc cho vay, cách tính lãi suất của ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

Như vậy là có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Nguyễn Thu Hương phải trả số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 04/01/2023 tổng số tiền là: 1.194.718.606 VNĐ (*Một tỷ, một trăm chín mươi tư nghìn, bẩy trăm mười tám đồng, sáu trăm linh sáu đồng*) trong đó: Nợ gốc: 900.000.000 VNĐ *(Bằng chữ: Chín trăm triệu đồng)*; Tổng lãi/phí: 294.718.606 (Bằng chữ: *Hai trăm chín mươi tư triệu, bẩy trăm mười tám nghìn,sáu trăm linh sáu đồng*); Tiền lãi vay trong hạn: 28.344.589 VNĐ (Bằng chữ: *Hai mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm tám mươi chín đồng*); Tiền lãi quá hạn 100%: 175.645.464 VNĐ (Bằng chữ: *Một trăm bẩy mươi năm triệu, sáu trăm bốn mươi năm nghìn, bốn trăm sau tư đồng*); Tiền lãi quá hạn 50%: 87.822.592 (Bằng chữ: *Tám mươi bẩy triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm chín mươi hai đồng*); Tiền lãi phạt chậm trả 2.905.961 VNĐ (*Hai triệu, chín trăm linh năm nghìn, chín trăm sáu mươi mốt đồng*)

Đối với trường hợp bà Nguyễn Thu Hương không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa các bên để đảm bảo thi hành án. Đến nay Hợp đồng thế chấp bằng những tài sản không có thật, đăng ký chủ sở hữu toàn bộ là giấy tờ giả, vi phạm điều

cấm của pháp luật và trái với đạo đức xã hội. Vì vậy Hợp đồng thế chấp tài sản số: 06/2020/HĐTC-CN/SHB.110901 ngày 17/01/2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội chi nhánh Lào Cai - Phòng giao dịch Phố Mới và bên thế chấp là bà Nguyễn Thu Hương là vô hiệu và không thể thực hiện bảo đảm cho Hợp đồng tín dụng trên.

1. Về nghĩa vụ chịu án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

# QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều

147; khoản 1 Điều 157; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 122, 123 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng. Án lệ số 08/2016/AL.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Chấp nhận về nghĩa vụ trả nợ: Buộc bà Nguyễn Thu Hương có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 04/01/2023 tổng số tiền là 1.194.718.606 VNĐ (Bằng chữ: *Một tỷ, một trăm chín mươi tư nghìn, bẩy trăm mười tám đồng, sáu trăm linh sáu đồng*) trong đó: Nợ gốc: 900.000.000 VNĐ *(Bằng chữ: Chín trăm triệu đồng)*; Tổng lãi/phí: 294.718.606 (Bằng chữ: *Hai trăm chín mươi tư triệu, bẩy trăm mười tám nghìn,sáu trăm linh sáu đồng*); Tiền lãi vay trong hạn: 28.344.589 VNĐ (Bằng chữ: *Hai mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm tám mươi chín đồng*); Tiền lãi quá hạn 100%: 175.645.464 VNĐ (Bằng chữ: *Một trăm bẩy mươi năm triệu, sáu trăm bốn mươi năm nghìn, bốn trăm sáu tư đồng*); Tiền lãi quá hạn 50%: 87.822.592 (Bằng chữ: *Tám mươi bẩy triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm chín mươi hai đồng*); Tiền lãi phạt chậm trả 2.905.961 VNĐ (*Hai triệu, chín trăm linh năm nghìn, chín trăm sáu mươi mốt đồng*) theo Hợp đồng cho vay số 08/2020/HĐHM-CN/SHB.110901 ký ngày 17/01/2020 Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội với bà Nguyễn Thu Hương.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp

tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1. Không chấp nhận về thực hiện nghĩa vụ thế chấp và tuyên bố Hợp đồng thế chấp là vô hiệu.

Tuyên bố Hợp đồng thế chấp tài sản số 06/2020/HĐTC-CN/SHB.110901 ngày 17/01/2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội chi nhánh Lào Cai và bên thế chấp là bà Nguyễn Thu Hương tài sản là 02 xe ô tô cứu thương cụ thể như sau:

- 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A-

137.84 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033914 do Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 18/12/2019 là vô hiệu.

- 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát: 24A-

138.72 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033977 do Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 18/12/2019 là vô hiệu.

1. Về nghĩa vụ chịu án phí:

- Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thu Hương phải chịu 47.841.558 đồng *(Bốn mươi bẩy tirệu, tám trăm bốn mươi mốt nghìn, năm trăm năm mươi tám đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận bà Nguyễn Thu Hương đã nộp 20.696.912 đồng *(Hai mươi triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn, chín trăm mười hai đồng)* theo Quyết định thi hành án số 925/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bà Nguyễn Thu Hương còn phải nộp tiếp 27.144.646 *đồng (Hai mươi bẩy triệu, một trăm bốn mươi bốn nghìn, sáu trăm bốn mươi sáu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội (SHB) không phải chiụ tiền án phí dân sự sơ thẩm . Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài

Gòn - Hà Nội (SHB) số tiề n tam

ứ ng án phí đã nôp

l à 20.696.912 *đồng (Hai*

*mươi triêu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn, chín trăm mười hai đồng)* theo biên

lai thu tiền tam

ứ ng án phí số 0001867 ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Chi cục

thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

1. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:*** *TAND tỉnh;*
* *VKSND tỉnh;*
* *VKSND TPLC*
* *Các đương sự;*
* *THADS TP;*
* *Lưu.*
 | **TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM****THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(đã ký)****Phạm Thị Thanh Hƣơng** |